

CÔNG TY CỔ PHẦN TGH VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TGH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TGH VIETNAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108133069

3. Ngày thành lập: 15/01/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 106, ngõ 211 Khương Trung, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0901901368

Fax:

Email: thoaink181@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép.	4669
2.	Đại lý du lịch	7911
3.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
4.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá	8299
6.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
7.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh Chi tiết: - Trồng các loại nấm hoặc thu nhặt nấm hương, nấm truffle	0118
8.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
9.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
10.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Trừ kinh doanh dịch vụ quán bar, karaoke, vũ trường)	5610
11.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
12.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
13.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161

14.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, kinh doanh lữ hành quốc tế	7912
15.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Giao nhận hàng hóa;	5229
17.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
18.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
19.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
20.	Bán buôn tổng hợp	4690
21.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
22.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật Chi tiết: Chế biến hạt giống để làm dầu thực vật	1040
23.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất tinh dầu tự nhiên	2029
24.	Dịch vụ ăn uống khác (Trừ kinh doanh dịch vụ quán bar, karaoke, vũ trường)	5629
25.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
26.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
27.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
28.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
29.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Trừ kinh doanh dịch vụ quán bar, karaoke, vũ trường)	5630
30.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
31.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
32.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
33.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649(Chính)

34.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
35.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
36.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Doanh nghiệp sản xuất thuốc	2100
37.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
38.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
39.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 2.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN KHẮC THOẠI	P3- B2 TT Thủ Lệ 1, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	125.000	1.250.000.000	50,000	013110615	
			Tổng số	125.000	1.250.000.000	50,000		
2	NGUYỄN THỊ QUẾ	Số 23 ngõ 58 đường Nguyễn Khánh Toàn, tổ 6, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	62.500	625.000.000	25,000	012711808	
			Tổng số	62.500	625.000.000	25,000		
3	TRỊNH THU HÀ	P3- B2 TT Thủ Lệ 1, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	62.500	625.000.000	25,000	001178008807	
			Tổng số	62.500	625.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN KHẮC THOẠI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/04/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013110615

Ngày cấp: 02/10/2008

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P3- B2 TT Thủ Lệ 1, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 4, ngách 53, ngõ 68 đường Cầu Giấy, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội